

## KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

### Thực hiện Đề án triển khai “Tuyên bố ASEAN về vai trò của nền công vụ làm chất xúc tác trong việc đạt được Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025”

Thực hiện Quyết định số 1439/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án triển khai Tuyên bố ASEAN về vai trò của nền công vụ làm chất xúc tác trong việc đạt được Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025 (sau đây gọi tắt là Đề án 1439). Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 348/TTr-SNV ngày 24/4/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Đề án với những nội dung cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tạo sự thống nhất về nhận thức, trách nhiệm của các ngành, địa phương của cán bộ, công chức, viên chức trong triển khai thực hiện Quyết định số 1439/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án triển khai Tuyên bố ASEAN về vai trò của nền công vụ làm chất xúc tác trong việc đạt được Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025.

2. Các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về mục tiêu của Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025.

3. Tiếp thu các nguyên tắc quản trị hiệu quả của ASEAN vào chương trình cải cách công vụ và xây dựng năng lực của tỉnh là hướng tới người dân và lấy người dân là trung tâm; xây dựng cơ quan hành chính các cấp minh bạch, trách nhiệm, hiệu quả, có khả năng giải quyết những thách thức mới.

4. Tập huấn kỹ năng hành chính, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ ngoại ngữ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng tiêu chuẩn chung của nền công vụ các nước ASEAN; thúc đẩy vận động, thu hút nguồn lực nhằm phát triển kinh tế - xã hội

#### II. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

Thúc đẩy có hiệu quả mục tiêu của “Tuyên bố ASEAN về vai trò của nền công vụ làm chất xúc tác trong việc đạt được Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025” (sau đây gọi tắt là *Tuyên bố ASEAN*); quán triệt, đưa các mục tiêu vào các nội dung cải cách, đổi mới trong xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ của cơ quan đơn vị; nâng cao nhận thức, chất lượng và kỹ năng giao tiếp hành chính của cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện cơ chế chia sẻ thông tin, cơ chế phối hợp trong lĩnh vực hợp tác ASEAN; đa phương hóa, đa dạng hóa hợp tác; tranh thủ tối đa các nguồn lực để hội nhập và phát triển nhằm xây dựng một cộng đồng ASEAN hướng vào người dân, lấy người dân làm trung tâm và có trách nhiệm xã hội.

## 2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

2.1. 100% cán bộ, công chức được tập huấn, trang bị kiến thức đầy đủ về Cộng đồng ASEAN.

2.2. 80% cán bộ, công chức được tập huấn về kỹ năng hành chính, quản lý nhà nước đáp ứng các tiêu chuẩn và giá trị chung của nền công vụ của các nước ASEAN.

2.3. Đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực và đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và xây dựng cộng đồng các chuyên gia trong từng lĩnh vực để thu hẹp khoảng cách và khuyến khích hợp tác giữa các nước ASEAN.

2.4. Thúc đẩy hợp tác trong việc phát triển và chia sẻ kinh nghiệm đối với lĩnh vực nông lâm nghiệp, y tế, giáo dục và đào tạo.

2.5. Bảo đảm tiếp thu những nguyên tắc quản trị hiệu quả của nền công vụ các nước ASEAN.

## III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

**1. Tập trung nguồn lực đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức từ tỉnh đến cấp xã về mục tiêu của Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN.**

1.1. Nâng cao nhận thức đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về giá trị chung của Cộng đồng ASEAN về nền công vụ các nước ASEAN.

1.2. Nâng cao nhận thức của đội ngũ các bộ, công chức, viên chức về các đổi mới sáng tạo của nền công vụ, tạo chuyển biến trong quá trình xây dựng chính sách và cung cấp dịch vụ công tại cơ quan, đơn vị.

1.3. Khuyến khích việc học hỏi kinh nghiệm các nước ASEAN về cách thức quản lý nền công vụ và thu hút sự tham gia của người dân.

**2. Tiếp thu các nguyên tắc quản trị hiệu quả của ASEAN vào xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch cải cách công vụ và xây dựng năng lực của từng ngành, của từng địa phương về hướng tới người dân và lấy người dân làm trung tâm; xây dựng cơ quan hành chính các cấp minh bạch, trách nhiệm, hiệu quả, có khả năng giải quyết những thách thức mới.**

2.1. Rà soát, lồng ghép và triển khai các mục tiêu của Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025 vào chính sách, kế hoạch của ngành và của địa phương. Đẩy mạnh chương trình cải cách toàn diện của ngành, của địa phương theo hướng tập trung vào các mục tiêu của Cộng đồng ASEAN.

2.2. Nghiên cứu và lựa chọn các biện pháp, giải pháp hữu hiệu để tổ chức thực hiện, bảo đảm tính phù hợp, tính hiệu quả và tính khả thi cao theo lĩnh vực và chuyên ngành phụ trách.

2.3. Xây dựng, sửa đổi cơ chế chính sách của tỉnh để thực hiện các mục tiêu của Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025.

2.4. Bảo đảm tính minh bạch trong hoạt động của các cơ quan hành chính các cấp, đặc biệt là trong quá trình ra quyết định những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi của tổ chức và người dân; minh bạch hóa quá trình soạn thảo, trình, ban hành cơ chế chính sách của tỉnh; quá trình chuẩn bị, trình, ban hành quyết định, văn bản hành chính gắn liền với việc cải cách thủ tục hành chính.

2.5. Xây dựng và thực hiện cơ chế bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của tổ chức và người dân về hoạt động của cơ quan, đơn vị; có chế tài với người vi phạm quyền tiếp cận thông tin của tổ chức và người dân.

2.6. Xây dựng và đảm bảo có hiệu quả việc giám sát của tổ chức và người dân đối với hoạt động của cơ quan hành chính ở các cấp, đặc biệt là tại cấp cơ sở.

2.7. Xây dựng và thực hiện việc đảm bảo lợi ích của người dân trong triển khai các chính sách và quyết định hành chính trên tất cả các lĩnh vực.

2.8. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công khai minh bạch trong hoạch định chính sách, xây dựng và thực hiện pháp luật.

2.9. Thể chế hóa trách nhiệm giải trình trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ tại các cơ quan quản lý hành chính. Hoàn thiện, thực hiện trách nhiệm giải trình của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ công chức lãnh đạo quản lý.

2.10. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính và cung cấp dịch vụ công; cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, tổ chức; nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành hoạt động của cơ quan hành chính thông qua sử dụng hiệu quả mạng thông tin điện tử. Triển khai thực hiện danh mục dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 4 cung cấp tại các sở, ban, ngành và địa phương trên nguyên tắc “Chính quyền điện tử là nhằm tạo thuận lợi nhất cho giao dịch hành chính giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp”.

2.11. Ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức khi thi hành, nhiệm vụ công vụ, khi phục vụ nhân dân, doanh nghiệp.

**3. Tập trung nguồn lực thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực, trình độ ngoại ngữ và phẩm chất đạo đức cho cán bộ, công chức, viên chức.**

3.1. Tập huấn về kỹ năng hành chính, bồi dưỡng chức danh lãnh đạo, quản lý, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ và trình độ ngoại ngữ đối với cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng tiêu chuẩn chung của nền công vụ các nước ASEAN.

3.2. Triển khai thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ

3.3. Hợp tác trao đổi, xây dựng cộng đồng chuyên gia trong từng lĩnh vực.

**4. Tăng cường việc chia sẻ thông tin, cơ chế phối hợp giữa các bộ, ngành với tỉnh và giữa tỉnh với các cơ quan, đơn vị trong tỉnh.**

4.1. Chia sẻ thông tin về tình hình và tiến độ triển khai hợp tác ASEAN giữa các bộ ngành và tỉnh; chia sẻ thông tin, phối hợp với các ngành và địa phương trong quá trình thực hiện Đề án.

4.2. Tăng cường cơ chế phối hợp giữa các cơ quan hành chính nhà nước về hợp tác ASEAN dưới sự điều phối của UBND tỉnh.

**5. Vận động thu hút nguồn nhân lực nhằm phát triển kinh tế - xã hội.**

5.1. Đa dạng hóa việc vận động nguồn lực từ các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, tổ chức trong nước và quốc tế; các Quỹ của ASEAN và các đối tác khác.

5.2. Khuyến khích các tổ chức cá nhân hỗ trợ nguồn lực để thực hiện hoạt động của các chương trình, kế hoạch và đề án.

5.3. Thúc đẩy hợp tác với các nước ASEAN và cá đối tác của ASEAN về hoàn thiện chính sách trong lĩnh vực công vụ, ưu tiên hợp tác thực chất bằng các hình thức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, chuyển giao công nghệ.

#### **IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN**

##### **1. Xây dựng kế hoạch hành động**

- Quý II năm 2019: Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện Đề án 1439 tại cơ quan đơn vị, báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) trước ngày 30/6/2019.

- Sở Nội vụ theo dõi, đôn đốc, tổng hợp việc triển khai Kế hoạch này của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố. Báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh trước ngày 10/7/2019.

##### **2. Triển khai, tổ chức thực hiện:**

2.1. Giai đoạn I: Năm 2019 - 2021: Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố tổ chức xây dựng và triển khai Kế hoạch hành động. Quý IV năm 2021: các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố tổ chức sơ kết 3 năm thực hiện Kế hoạch hành động đã ban hành và chỉnh sửa, bổ sung Kế hoạch hành động giai đoạn 2022 - 2025.

2.2. Giai đoạn II: Năm 2022 - 2025: Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động đã ban hành. Quý IV năm 2025: Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố tổ chức tổng kết việc thực hiện Kế hoạch hành động giai đoạn 2019 - 2025.

#### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch hành động bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm: Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao và các nhiệm vụ trong Kế hoạch này, xây dựng, triển khai và tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch hành động thực hiện Đề án 1439 giai đoạn 2019 - 2025 tại cơ quan, đơn vị, địa phương; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ công tác CCHC tại các đơn vị trực thuộc. Định kỳ hàng năm trước ngày 05/12 báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ để tổng hợp*).

2. Giao Sở Nội vụ hướng dẫn, tổ chức công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để nâng cao tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực và đạo đức công vụ đảm bảo 100% cán bộ, công chức được trang bị kiến thức đầy đủ về cộng đồng ASEAN và 80% cán bộ, công chức tập huấn về kỹ năng hành chính, quản lý nhà nước đáp ứng các tiêu chuẩn và giá trị chung của nền công vụ của các nước ASEAN; đôn đốc, theo dõi kiểm tra, đánh giá, báo cáo kết quả Kế hoạch hành động thực hiện Đề án 1439 giai đoạn 2019 - 2025 hàng năm, giai đoạn và tổng kết Kế hoạch hành động thực hiện Đề án.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai thúc đẩy hợp tác trong việc phát triển và chia sẻ kinh nghiệm đối với các lĩnh vực quan trọng; thúc đẩy vận động thu hút nguồn lực nhằm phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

4. Sở Thông tin Truyền thông chủ trì, phối hợp và hướng dẫn các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố triển khai, tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền và thực hiện hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

5. Sở Tài chính phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu với UBND tỉnh trong việc cân đối, bố trí và cấp phát và quyết toán kinh phí thực hiện kế hoạch hành động thực hiện Đề án 1439 giai đoạn 2019 - 2025.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết. /.

### Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh
- Các sở, ban, ngành;
- Ủy ban Mật trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố
- Các tổ chức chính trị, xã hội;
- Lưu: VT, NC, Hiệp(50b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Khánh